

Số: 148/NY - TTDVĐGTS

Lai Châu, ngày 28 tháng 8 năm 2026

NIÊM YẾT VIỆC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 2, tòa số 1, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.

2. Tên, địa chỉ người có tài sản đấu giá: UBND xã Nậm Hàng - Địa chỉ: Bản Pá Kéo, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu.

3. Tài sản đấu giá, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

3.1. Tài sản đấu giá: Quyền sử dụng của 35 thửa đất ở nông thôn tại bản Pá Kéo, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

Stt	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ	Thửa đất số	Diện tích (m2)	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền mua hồ sơ (đồng)	Ghi chú
1	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	456	200,4	288.576.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị D9 (thửa đất 2 mặt tiền)
2	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	457	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
3	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	458	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
4	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	459	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
5	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	460	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
6	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	461	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
7	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	462	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)

8	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	463	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
9	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	464	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
10	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	465	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
11	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	466	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
12	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	467	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
13	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	468	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
14	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	469	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
15	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	470	150,0	180.000.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị (D9)
16	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	471	212,8	306.432.000	63.000.000	100.000	Đường nội thị D9 (thửa đất 2 mặt tiền)
17	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	313	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
18	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	315	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
19	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	316	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
20	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	321	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
21	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	322	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
22	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	323	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
23	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	324	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ

24	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	325	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
25	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	326	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
26	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	327	140,0	196.000.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ
27	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	328	245,0	411.600.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Thái Tổ (thửa đất 2 mặt tiền)
28	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	368	217,9	313.776.000	63.000.000	100.000	Đường Hà Huy Tập (thửa đất 2 mặt tiền)
29	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	412	212,4	305.856.000	63.000.000	100.000	Đường Hà Huy Tập (thửa đất 2 mặt tiền)
30	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	413	186,5	268.560.000	63.000.000	100.000	Đường Hà Huy Tập (thửa đất 2 mặt tiền)
31	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	28	455	211,8	304.992.000	63.000.000	100.000	Đường Hà Huy Tập (thửa đất 2 mặt tiền)
32	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	38	20	107,6	129.120.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Duẩn
33	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	38	24	109,4	131.280.000	63.000.000	100.000	Đường Lê Duẩn
34	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	39	49	106,7	128.040.000	63.000.000	100.000	Đường Trường Chinh
35	Bản Pá Kéo xã Nậm Hàng	39	73	105,8	126.960.000	63.000.000	100.000	Đường Trường Chinh

3.2. Nơi có tài sản đấu giá: Bản Pa Kéo, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu.

3.3. Số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

- Số lượng: 35 thửa

- Chất lượng: Đủ điều kiện tiến hành đấu giá

3.4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng:

Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND xã Nậm Hàng về việc phê duyệt kế hoạch, danh mục các thửa đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026 trên địa bàn xã Nậm Hàng;

Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 18/8/2026 của UBND xã Nậm Hàng về việc Phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất năm 2026 tại xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu;

Quyết định số 875/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND xã Nậm Hàng về việc Phê

duyet giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất năm 2026 tại xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu;

Quyết định số 876/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND xã Nậm Hàng về việc Phê duyệt Đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất năm 2026 tại xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu

Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 21/8/2026 của UBND xã Nậm Hàng về việc quy định bước giá cho cuộc đấu giá

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

4.1. Thời gian: Từ ngày 28/8/2026 đến ngày 05/9/2026 *(trong giờ hành chính các ngày làm việc)*

4.2. Địa điểm: Bản Pa Kéo, xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu.

(Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu phối hợp với Phòng Kinh tế xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu tổ chức cho người tham gia đấu giá xem tài sản).

5. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

5.1. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá:

- Thời gian: Từ 07 giờ 30 phút ngày 28/8/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 15/9/2026 *(trong giờ hành chính các ngày làm việc)*

- Địa điểm 1: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà số 01, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.

- Địa điểm 2: Trung tâm phục vụ hành chính công xã Nậm Hàng tỉnh Lai Châu Liên hệ đồng chí Lò Văn Tình - SĐT: 0962.801.557.

5.2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (nộp hồ sơ):

- Thời gian: Từ 07 giờ 30 phút ngày 27/8/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 15/9/2026 *(trong giờ hành chính các ngày làm việc)*

- Địa điểm 1: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu - Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà số 01, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu.

- Địa điểm 2: Trung tâm phục vụ hành chính công xã Nậm Hàng tỉnh Lai Châu Liên hệ đồng chí Lò Văn Tình - SĐT: 0962.801.557.

6. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá: Ghi tại mục 3, Niêm yết này.

7. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước.

7.1. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: Ghi tại mục 3.1, Niêm yết này

7.2. Khoản tiền đặt trước: Ghi tại mục 3.1, Niêm yết này.

- Người tham gia đấu giá phải nộp đúng, đủ số tiền đặt trước tương ứng với thửa đất đăng ký tham gia đấu giá. Trường hợp không nộp hoặc nộp không đủ số tiền đặt trước tương ứng với thửa đất đã đăng ký tham gia đấu giá thì hồ sơ đăng ký tham gia được coi là không hợp lệ và người đăng ký không được tham gia đấu giá đối với thửa đất đó.

7.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 07 giờ 30 phút ngày 28/8/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 15/9/2026.

7.4. Hình thức nộp: Người tham gia đấu giá nộp tiền vào tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu - Số tài khoản: 119 0000 65176 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Lai Châu.

* *Nội dung nộp tiền: (Họ tên người tham gia đấu giá) nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá (Số lượng 01 hoặc 02 hoặc 03 hoặc ... hoặc 35 thửa) thửa theo Thông báo số 148/TB-TTĐGTS ngày 28/8/2026.*

8. Đối tượng, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

8.1. Đối tượng, điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

* Đối tượng được tham gia đấu giá:

Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại khoản 1 Điều 119 Luật Đất đai năm 2024 (cá nhân được giao đất ở: cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam) có nhu cầu sử dụng đất để làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, chấp hành tốt pháp luật đất đai và phương án đấu giá đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Điều kiện tham gia đấu giá: Cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

- Thuộc đối tượng được giao đất theo quy định.

- Có Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu, sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch khi trúng đấu giá, hoàn thiện đầy đủ các thủ tục về hồ sơ và nộp tiền đặt trước, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá trong thời hạn quy định; bảo đảm đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

- Không thuộc các đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.

8.2. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá: Cá nhân đủ điều kiện (đã mua hồ sơ, đã nộp tiền đặt trước) trực tiếp đăng ký tham gia đấu giá tại: Trung tâm phục vụ hành chính công xã Nậm Hàng; Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Lai Châu (*Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà số 01 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu*).

9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá.

9.1. Thời gian: Bắt đầu từ 08 giờ 30 phút ngày 18 tháng 9 năm 2026.

9.2. Địa điểm: Trung tâm hội nghị - văn hóa xã Nậm Hàng, tỉnh Lai Châu.

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá.

10.1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại phiên đấu giá.

10.2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên, thời gian trả giá giữa các lần trả giá tối đa 02 phút

11. Bước giá, giá trả hợp lệ và giá trả không hợp lệ:

11.1. Bước giá

- Đối với thửa đất số 368, 412, 413, 455, 456, 471 tờ bản đồ số 28 bước giá tối thiểu: Tối thiểu 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) áp dụng đối với lần trả giá đầu tiên và lần trả giá thứ hai. Từ lần thứ ba trở đi bước giá tối thiểu: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Đối với các thửa đất số 313, 315, 316, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327 tờ bản đồ số 28 bước giá tối thiểu: Tối thiểu 220.000.000 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu đồng*) áp dụng đối với lần trả giá đầu tiên và lần trả giá thứ hai. Từ lần thứ ba trở đi bước giá tối thiểu: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Đối với thửa đất số 328 tờ bản đồ số 28 bước giá tối thiểu: Tối thiểu 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*) áp dụng đối với lần trả giá đầu tiên và lần trả giá thứ hai. Từ lần thứ ba trở đi bước giá tối thiểu: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Đối với thửa đất số 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470 tờ bản đồ số 28 và thửa đất số 20, 24 tờ bản đồ số 38; thửa đất số 49, 73 tờ bản đồ số 39: Tối thiểu 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) áp dụng đối với lần trả giá đầu tiên và lần trả giá thứ hai. Từ lần thứ ba trở đi bước giá tối thiểu: 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Lưu ý:

+ Bước giá tối thiểu là mức chênh lệch tối thiểu giữa giá trả của người trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm và giá trả người (lần) trả giá sau so với giá trả của người (lần) trả giá trước liền kề.

11.2. Giá trả hợp lệ:

- Đối với thửa đất số 368, 412, 413, 455, 456, 471 tờ bản đồ số 28: Giá trả của người trả giá đầu tiên phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), giá trả của người trả giá thứ hai phải cao hơn giá trả của người thứ nhất ít nhất là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), giá trả của người (lần) trả giá thứ ba trở đi phải cao hơn giá trả của người trả giá trước liền kề ít nhất là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Đối với các thửa đất số 313, 315, 316, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327 tờ bản đồ số 28: Giá trả của người trả giá đầu tiên phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất là 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng), giá trả của người trả giá thứ hai phải cao hơn giá trả của người thứ nhất ít nhất là 220.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi triệu đồng), giá trả của người (lần) trả giá thứ ba trở đi phải cao hơn giá trả của người trả giá trước liền kề ít nhất là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Đối với thửa đất số 328 tờ bản đồ số 28: Giá trả của người trả giá đầu tiên phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), giá trả của người trả giá thứ hai phải cao hơn giá trả của người thứ nhất ít nhất là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng), giá trả của người (lần) trả giá thứ ba trở đi phải cao hơn giá trả của người trả giá trước liền kề ít nhất là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Đối với thửa đất số 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470 tờ bản đồ số 28 và thửa đất số 20, 24 tờ bản đồ số 38; thửa đất số 49, 73 tờ bản đồ số 39: Giá trả của người trả giá đầu tiên phải cao hơn giá khởi điểm ít nhất là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), giá trả của người trả giá thứ hai phải cao hơn giá trả của người thứ nhất ít nhất là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng), giá trả của người (lần) trả giá thứ ba trở đi phải cao hơn giá trả của người trả giá trước liền kề ít nhất là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

11.3. Giá trả không hợp lệ: Là giá trả trái với quy định của giá trả hợp lệ.

Mọi chi tiết xin liên hệ trực tiếp tại Trung tâm Dịch vụ đầu giá tài sản tỉnh Lai Châu, ĐT 0213 3792 258 ./.

Nơi nhận;

- Niêm yết tại:
- + TTDVĐGTS tỉnh Lai Châu;
- + Trung tâm Hội nghị - văn hóa xã Nậm Hàng (nơi tổ chức phiên đầu giá);
- + UBND xã Nậm Hàng;
- Lưu HS, CQ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thái Hà